Phụ lục 02

Danh mục mã bệnh y học cổ truyền không sử dụng

(Ban hành theo Quyết định số 1978/QĐ-BYT ngày 01 / 7 /2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

STT Theo QĐ 7603/ QĐ-BYT	MA_BENH	CHỨNG/BỆNH THEO Y HỌC CỔ TRUYỀN	ICD10 (theo QĐ 7603/QĐ-BYT)	TÊN BỆNH THEO Y HỌC HIỆN ĐẠI	TÊN TRÊN BẢNG KÊ CHI PHÍ KB, CB BHYT (theo QĐ 7603/QĐ-BYT)
765	U51.631.2	Huyết nham	C91.2	Bệnh bạch cầu dạng lympho bán cấp	Huyết nham [Bệnh bạch cầu dạng lympho bán cấp]
1520	U56.141.7	Thanh manh	H54.7	Mất thị lực, không đặc hiệu	Thanh manh [Mất thị lực, không đặc hiệu]
1743	U58.762.6	Hạ trĩ	I84.6	Dãn da do trĩ sót lại	Hạ trĩ [Dãn da do trĩ sót lại]
1744	U58.762.7	Hạ trĩ	I84.7	Trĩ gây huyết khối không chẩn đoán	Hạ trĩ [Trĩ gây huyết khối không chẩn đoán]
3059	U63.501.8	Thủy thũng	N18.8	Suy thận mạn khác	Thủy thũng [Suy thận mạn khác]